

Tây Ninh, ngày 07 tháng 01 năm 2026

Số: 02/2026/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Mai Thị Kim Thu.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Xuân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh tham gia phiên họp:
bà Trần Thị Thu Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh tiến hành mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2025 về việc “*Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Phạm Văn L**, sinh năm 1961; HKTT: số G N, khu phố E, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; hiện cư trú: Số H, ấp S, xã T, tỉnh Tây Ninh; có đơn vắng mặt.

Bà **Trần Thị Thanh V**, sinh năm 1967; cư trú: Số H, ấp S, xã T, tỉnh Tây Ninh; có đơn vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị **Trần Minh T**, sinh năm 1999; HKTT: số G N, khu phố E, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; hiện cư trú: Số H, ấp S, xã T, tỉnh Tây Ninh; có đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Theo đơn yêu cầu ngày 16/12/2025 và các lời khai của ông Phạm Văn L, bà Trần Thị Thanh V trình bày:*

Cháu Trần Minh T là con ruột của ông Trần Văn C và bà Phan Thị Ở. Giữa ông, bà và ông C, bà Ở có mối quan hệ ông C là em ruột của bà V (cháu T là cháu ruột của

bà V). Vào thời gian Tâm sinh ra năm 1999 do gia đình ông C, bà Ở khó khăn về kinh tế nên ông, bà đã chu cấp kinh phí để nuôi dưỡng cháu Trần Minh T ở xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Đến tháng 5/2010 cháu Trần Minh T chuyển đến chung sống cùng ông, bà tại khu phố E, phường P, thành phố Hồ Chí M để ông, bà nuôi dưỡng cháu là con nuôi cho ăn học. Được sự thống nhất của cha, mẹ cháu T và vợ chồng ông, bà nên các bên đã đến Ủy ban nhân dân xã T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Tây Ninh để làm thủ tục nhận nuôi con nuôi và được xác nhận bằng Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước số 01/2010 ngày 26/5/2010 chính thức cháu Trần Minh T là con nuôi của ông, bà.

Sau khi cháu T học xong phổ thông và tiếp tục học Đại học tại thành phố Hồ Chí Minh và thêm ngành nghề khác đến đầu năm 2025 thì cháu T đã tốt nghiệp tìm được việc làm và trở về chung sống cùng cha, mẹ ruột của cháu là ông Trần Văn C, bà Phan Thị Ở tại ấp C, xã T, tỉnh Tây Ninh cho đến nay.

Ông, bà xét thấy hiện nay đã lớn tuổi, việc nhận nuôi con nuôi đối với cháu Trần Minh T đã trưởng thành là không cần thiết nữa. Con nuôi T cũng đã trở về với cha, mẹ ruột, không sống cùng ông, bà.

Quá trình chung sống với cha nuôi, mẹ nuôi cháu Trần Minh T không đóng góp công sức gì vào tài sản chung của cha nuôi, mẹ nuôi và cũng không có tài sản chung với cha nuôi, mẹ nuôi.

Vì vậy ông, bà yêu cầu được chấm dứt việc nhận nuôi con nuôi giữa cha mẹ nuôi là Phạm Văn L, Trần Thị Thanh V và con nuôi Trần Minh T.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ chị Trần Minh T trình bày:*

Chị là con ruột của ông Trần Văn C và bà Phan Thị Ở. Vào năm 2010 đúng là chị có nhận ông Phạm Văn L, bà Trần Thị Thanh V là cha nuôi, mẹ nuôi theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước số 01/2010 ngày 26/5/2010 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Tây Ninh cấp. Quá trình chung sống với cha nuôi ông L và mẹ nuôi bà V chị được cha nuôi, mẹ nuôi chăm sóc, yêu thương, nuôi dưỡng đầy đủ tạo điều kiện cho chị ăn học đến nay đã học xong có việc làm.

Chị đã về sống cùng cha ruột ông C, mẹ ruột bà Ở từ tháng 10/2025 đến nay. Chị có nguyện vọng và đồng ý chấm dứt quan hệ con nuôi với ông Phạm Văn L, bà Trần Thị Thanh V.

Quá trình chung sống với cha nuôi, mẹ nuôi chị không đóng góp công sức gì vào tài sản chung của cha nuôi, mẹ nuôi và cũng không có tài sản chung với cha nuôi, mẹ nuôi.

*** Tại phiên họp:**

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Phạm Văn L, bà Trần Thị Thanh V: Có đơn đề nghị vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Minh T: Có đơn đề nghị vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết và trình tự tiến hành phiên họp Thẩm phán và Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết yêu cầu việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Văn L, bà Trần Thị Thanh V tuyên bố chấm dứt quan hệ cha nuôi, mẹ nuôi với con nuôi là chị Trần Minh T; về lệ phí ông L không phải chịu lệ phí do thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn, bà V phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Phạm Văn L, bà Trần Thị Thanh V và chị Trần Minh T đều có đơn đề nghị Tòa án vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành họp việc dân sự vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ nuôi con nuôi:

[2.1] Theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước số 01/2010 ngày 26/5/2010 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Tây Ninh thể hiện thông tin ông Phạm Văn L là cha nuôi, bà Trần Thị Thanh V là mẹ nuôi của chị Trần Minh T là đúng sự thật.

[2.2.] Việc nuôi con nuôi đã được sự đồng ý của bên cho làm con nuôi, bên nhận nuôi con nuôi và con nuôi, các bên đã làm thủ tục hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Tây Ninh theo đúng quy định của pháp luật vào thời điểm nhận nuôi con nuôi, được thể hiện tại các chứng cứ: Lời khai của người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Giấy giao nhận việc nuôi con nuôi công nhận ngày 01/2010 ngày 26/5/2010.

Sau khi làm thủ tục nuôi con nuôi chị Trần Minh T sống cùng vợ chồng ông Phạm Văn L, bà Trần Thị Thanh V từ tháng 5/2010, nay chị T đã trưởng thành, có việc làm ổn định và chị T có nguyện vọng trở về cùng cha mẹ ruột sống nên tháng 10/2025 chị T đã trở về sống cùng cha mẹ ruột đến nay.

Trong thời gian chung sống hai bên có thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cha nuôi, mẹ nuôi đối với con nuôi và con nuôi với cha nuôi, mẹ nuôi, hai bên không có mâu thuẫn. Trong thời gian làm con nuôi chị Trần Minh T không có tài sản riêng, không có công lao đóng góp gì vào khối tài sản chung của cha, mẹ nuôi.

Lý do, mục đích của việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi là do con nuôi đã thành niên, khỏe mạnh bình thường và thực tế con nuôi đã trở về sống với cha mẹ ruột. Xét thấy, ông L, bà V và cháu T các bên đều có nguyện vọng và tự nguyện chấm dứt quan hệ nuôi con nuôi là phù hợp quy định pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26; khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình nên có cơ sở chấp nhận.

Ngoài ra người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[5] Do đó đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Tây Ninh là có căn cứ.

[6] Về lệ phí: Bà Trần Thị Thanh V phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ông Phạm Văn L không phải chịu Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm do thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26; khoản 1 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình; tại khoản 2 Điều 12 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của an ông Phạm Văn L, bà Trần Thị Thanh V đối với chị Trần Minh T. Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa cha mẹ nuôi là ông Phạm Văn L, bà Trần Thị Thanh V đối với con nuôi là chị Trần Minh T tại Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước số 01/2010 ngày 26/5/2010 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Tây Ninh.

- Quyền và nghĩa vụ giữa cha nuôi, mẹ nuôi ông Phạm Văn L, bà Trần Thị Thanh V và con nuôi chị Trần Minh T chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực.

- Quyền và nghĩa vụ giữa cha ruột, mẹ ruột là ông Trần Văn C và bà Phan Thị Ở và con ruột là chị Trần Minh T được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Trần Thị Thanh V phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai số 0015774 ngày 17/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh; Bà V được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Ông Phạm Văn L không phải chịu Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm do thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 11-TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu tập QĐ.

(đã ký)

Mai Thị Kim Thu